

Số: **309** /2021/QĐST-VHNGĐ

*Bình Thạnh, ngày 18 tháng 3 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;  
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 251/2021/TLST-VHNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Lê Quang V, sinh năm 1986 địa chỉ: Tổ 18, phường YT, thành phố P, tỉnh Gia Lai

2. Bà Bùi Ngọc Q, sinh năm 1987, địa chỉ: Số 451/1 đường BD8, Phường H, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Những nội dung mà các đương sự đã thỏa thuận tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành là:

- [1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Quang V và bà Bùi Ngọc Q thuận tình ly hôn.
- [2]. Về con chung: Không có
- [3]. Về tài sản: Ông Lê Quang V và bà Bùi Ngọc Q tự giải quyết và không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- [4]. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Quang V và bà Bùi Ngọc Q nộp.

Xét thấy hai bên thực sự tự nguyện ly hôn; đã thỏa thuận với nhau việc tự giải quyết toàn bộ việc dân sự. Sự thỏa thuận này đảm bảo quyền lợi chính đáng của các bên.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Quang V và bà Bùi Ngọc Q thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 73/2013 do Ủy ban nhân dân Phường 2, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/8/2013 cho ông Lê Quang V và bà Bùi Ngọc Q hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này.

-Về con chung: Không có

-Về tài sản: Ông Lê Quang V và bà Bùi Ngọc Q xin tự giải quyết và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí về việc thuận tình ly hôn là 300.000 đồng, ông Lê Quang V và bà Bùi Ngọc Q phải nộp nhưng được miễn trừ vào tiền lệ phí là 300.000 đồng mà ông Lê Quang V và bà Bùi Ngọc Q đã nộp theo biên lai thu số 0089253 ngày 22/02/2021 của Chi cục Thi hành án quận Bình Thạnh ông Lê Quang V và bà Bùi Ngọc Q đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

*Nơi nhận:*

- Đương sự;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- UBND Phường 2, Q. Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**Trần Thị Yến**